Cùng Đọc tài liệu tham khảo tổng hợp bài tập Looking back unit 6 lớp 12 trang 16 sách mới như sau:

[anchor data-parent="1" id="anc1648087383430"]Pronunciation[/anchor]: Looking back unit 6 lóp 12 trang 16

1. Read the following exchanges. Decide where the linking /r/ is likely to happen in fast, fluent speech. (Đọc các đoạn trao đổi sau. Quyết định xem ở đâu âm nối /r/ được xảy ra khi nói nhanh, trôi chảy.)

Trả lời

1.

A: Rhinos are in danger of extinction in Asia and Africa, aren't they?

(Tê giác đang có nguy cơ tuyệt chủng ở Châu Á và Châu Phi, phải không?)

B: Yes. Because their horns are believed to cure diseases. However, the**re** is no evidence to support this belief.

(Vâng. Vì sừng của chúng được cho là có thể chữa được bách bệnh. Tuy nhiên, không có bằng chứng để hỗ trợ niềm tin này.)

2.

A: Lisa and I went to the new wildlife park last week.

(Lisa và tôi đã đến công viên động vật hoang dã mới vào tuần trước.)

B: Did you see any deer or saolas there?

(Bạn có nhìn thấy bất kỳ con nai hoặc sao la nào ở đó không?)

A: Yes, we did. They were very friendly and funny.

(Có. Chúng rất thân thiện và hài hước.)

2. Listen and check your answers. Then repeat the exchanges in 1. (Lắng nghe và kiểm tra những câu trả lời của ban. Sau đó lặp lai những trao đổi trong 1.)

[anchor data-parent="1" id="anc1648087451498"]Vocabulary[/anchor]: Looking back unit 6 lớp 12 trang 16

Complete the sentences with the correct form of the words in brackets. (Hoàn thành câu với hình thức đúng của các từ trong ngoặc đơn.)

Looking back unit 6 lớp 12 trang 16 sách mới

1. Increasing trade in ivory products is a threat to the (survive) of elephants.
2. I don't think bringing (extinction) species back to life is a good idea. That's going against the laws of nature.
3. Plants and trees can be (danger) like animals. The lady slipper orchid is an example.
4. Dinosaurs and mammoths are classified as EX, meaning extinct, on the (conserve) status scale.
5. If (poach) continues at current rates, elephants, rhinos and other African wildlife may be gone within our lifetime.
6. Darwin's theory of (evolve) explains that the strongest species can survive because they have the ability to adapt to the new environment better than others.
<u>Trả lời</u>
1. survival
2. extinct
3. endangered
4. conservation
5. poaching
6. evolution
[anchor data-parent="1" id="anc1648087352648"]Grammar[/anchor]: Looking back unit 6 lớp 12 trang 16
1. Work with a partner. Practise asking questic and giving answers, using the prompts below (Làm việc cùng một người bạn. Thực hành đặt câu hỏi và đưa ra câu trả lời, sử dụng các hướng dẫn dưới đây.)
1. how long / study English / in this school / by the time / graduate in June
2. how long / live / in present home / by next year
3. how many new English words / learn / by the end of this unit

4. how many units in this book / finish / in four weeks' time
5. how long / work / this assignment / by the time / you / hand it in
<u>Trả lời</u>
1. How long will you have studied English in this school by the time you graduate in June?
(Bạn học tiếng Anh trong trường này được bao lâu tính tới thời điểm bạn tốt nghiệp vào tháng Sáu?)
2. How long will you have lived in your present home by next year?
(Bạn sẽ sống trong căn nhà hiện tại của bạn được bao lâu tính đến năm tới?)
3. How many new English words will you have learnt by the end of this unit?
(Bạn sẽ học được bao nhiều từ mới tiếng Anh tính đến khi kết thúc bài này?)
4. How many units in this book will you have finished in four weeks' time?
(Bạn sẽ học xong bao nhiều bài trong cuốn sách này trong thời gian bốn tuần?)
5. How long will you have worked on this assignment by the time you hand it in?
(Bạn sẽ làm bài tập này trong bao lâu tính tới thời điểm bạn nộp bài?)
2. Rewrite these sentences, using double comparatives. (Viết lại những câu này, sử dụng so sánh hơn kép.)
1. As people need more land to build houses, they cut down more forests.
(Khi mọi người cần nhiều đất để xây nhà, họ sẽ chặt nhiều rừng hơn.)
2. The unemployment rate is getting higher, so the crime rate is becoming higher as well.
(Tỉ lệ thất nghiệp đang tăng cao, nên tỉ lệ tội phạm cũng tăng cao hơn.)

Looking back unit 6 lớp 12 trang 16 sách mới

Looking back unit 6 lớp 12 trang 16 sách mới 3. If you get a better education, there will be more opportunities for you to get a good job. (Nếu ban được giáo dục tốt hơn, sẽ có nhiều cơ hội hơn cho ban tìm được một công việc tốt.) 4. As it is raining more heavily, the flooding will become worse. (Vì trời đang mưa to hơn nên tình trang lũ lut sẽ trở nên tồi tê hơn.) 5. There are more and more cars in our city, so we will have to suffer more from polluted air. (Có ngày càng nhiều xe hơi ở trong thành phố của chúng ta nên chúng ta sẽ phải chiu đưng ô nhiễm không khí nhiều hơn.) Trả lời 1. The more land people need to build houses, the more forests they cut down. (Người dân càng cần nhiều đất để xây dưng nhà cửa, càng có nhiều rừng bi chặt phá.) 2. The higher the unemployment rate gets, the higher the crime rate becomes. (Tỷ lệ thất nghiệp càng cao thì tỷ lệ tội phạm càng cao.) 3. The better education you get, the more opportunities for a good job there will be. (Ban càng được giáo dục tốt, thì bạn càng có nhiều cơ hội tìm được một công việc tốt.) 4. The heavier the rain gets, the worse the flooding will become. The more heavily it is raining, the worse the flooding will become.

-/-

(Càng nhiều xe ô tô trong thành phố chúng ta, chúng ta càng phải chiu đưng nhiều khí ô nhiễm.)

5. The more cars our city has, the more we will have to suffer from polluted air.

(Mưa càng năng, thì lũ lut càng trở nên trầm trong.)

Looking back unit 6 lớp 12 trang 16 sách mới

Trên đây là hướng dẫn giải tiếng anh 12 trong bài Looking back unit 6 lớp 12 trang 16 sách mới mà các em cần thực hiện. Để ghi nhớ tốt hơn kiến thức các em có thể tải file tải liệu đính kèm bên dưới nhé!

- giải tiếng anh 12 - Đọc tài liệu